

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN 1

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : **Tiện cơ bản - MH1102137**

Giám thị 1: Lê Thành Huy

Ký tên: 

Mã lớp học phần: **25311MH110213701**

Số tín chỉ: **3**

Giám thị 2: Cao Thế Oanh

Ký tên: 

Giảng viên giảng dạy: **Lê Thành Huy**

Giám thị 3: _____

Ký tên: _____

Ngày thi: **17/07/2026**

Giờ thi: **13h30**

Phòng thi: **Xưởng Tiện**

Giám thị 4: _____

Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2510040027	Phạm Ngọc Minh	Châu	15/11/2007			7,5	Bảy phẩy năm	C27CK
2	2510040032	Nguyễn Thanh	Đạt	29/07/2007			7,0	Bảy chẵn	C27CK
3	2510040006	Dương Hải	Đăng	20/07/2007			6,0	Sáu chẵn	C27CK
4	2510040025	Thạch Anh	Hào	08/04/2007			7,5	Bảy phẩy năm	C27CK
5	2510040028	Trần Đình	Huân	06/07/2007			7,5	Bảy phẩy năm	C27CK
6	2510040012	Phan Hoàng	Huy	22/07/2007			7,0	Bảy chẵn	C27CK
7	2510040011	Ngô Văn	Hy	27/08/2007			8,0	Tám chẵn	C27CK
8	2510040031	Tô Hoàng	Long	20/11/2007			7,5	Bảy phẩy năm	C27CK
9	2510040007	Huỳnh Ngọc Duy	Mẫn	04/05/2007			7,0	Bảy chẵn	C27CK
10	2510040013	Nguyễn Hoàng	Quân	09/11/2007			7,3	Bảy phẩy ba	C27CK
11	2510040008	Lê Tấn	Tài	03/08/2007			7,3	Bảy phẩy ba	C27CK
12	2510150004	Ngô Văn	Thái	11/10/2007			7,5	Bảy phẩy năm	C27CK
13	2510040016	Nguyễn Thành	Thông	25/04/2007			7,5	Bảy phẩy năm	C27CK
14	2510040009	Lê Thanh	Tiến	04/12/2007			7,0	Bảy chẵn	C27CK
15	2410040024	Nguyễn Trung	Trực	05/09/2006			8,0	Tám chẵn	C26CK1
16	2510040030	Nguyễn Thanh	Vinh	07/06/2007			8,0	Tám chẵn	C27CK

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
 - Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 16 vắng thi: 0 . Số bài thi/Số tờ: 16 / 16 .

Số sinh viên đạt: 16 Tỷ lệ đạt: 100 %

Ngày: 18 tháng 07 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

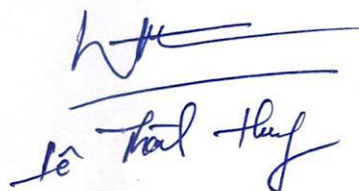


ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày: 18 tháng 07 năm 2026

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)


 Lê Thành Huy

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN 1

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Tiện cơ bản - MH1102137

Giám thị 1: Lê Thành Huy

Ký tên: 

Mã lớp học phần: 25311MH110213701

Số tín chỉ: 3

Giám thị 2: Cao Thế Oanh

Ký tên: 

Giảng viên giảng dạy: Lê Thành Huy

Giám thị 3: _____

Ký tên: _____

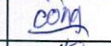
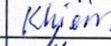
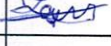
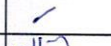
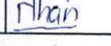
Ngày thi: 17/07/2026

Giờ thi: 15h15

Phòng thi: Xưởng Tiện

Giám thị 4: _____

Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2510040020	Huỳnh Vĩnh An	10/03/2007			6,0	Sáu, không	C27CK	
2	2510040005	Phan Thành Công	20/08/2005			7,0	Bảy, không	C27CK	
3	2510040029	Trần Khải Đăng	25/06/2007			7,5	Bảy, năm	C27CK	
4	2510040001	Nguyễn Hưng	24/08/2006			6,0	Sáu, không	C27CK	
5	2510040024	Trần Đình Khiêm	20/11/2006			7,0	Bảy, không	C27CK	
6	2510040034	Nguyễn Đức Nguyên	19/07/2007			5,5	Năm, năm	C27CK	
7	2510010020	Nguyễn Võ Ngọc Phúc	19/12/2006			5,5	Năm, năm	C27CK	
8	2510040026	Phan Thiên Lộc	30/09/2007					C27CK	Vắng
9	2510040014	Nguyễn Thành Nhân	26/11/2007			6,5	Sáu, năm	C27CK	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi: 9 vắng thi: 1. Số bài thi/Số tờ: 8 / 8.

Số sinh viên đạt: 8 Tỷ lệ đạt: 88,89%

Ngày: 22 tháng 7 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)


ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày: 20 tháng 7 năm 2026

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)


Cao Thế Oanh

PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Tiện cơ bản - MH1102137

Mã lớp học phần: 25311MH110213701 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Lê Thành Huy - (02051)

Ngày thi: 27/05/2026 Giờ thi: 14h00 Phòng thi: X. Tiễn

Giám thị 1: Lê Thành Huy Ký tên: L.T.H

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2510040020	Huỳnh Vĩnh An	10/03/2007	C27CK	<u>An</u>	6,0	Sáu, không	
2	2510040027	Phạm Ngọc Minh Châu	15/11/2007	C27CK	<u>Chau</u>	8,0	Tám điểm	(1)
3	2510040005	Phan Thành Công	20/08/2005	C27CK	<u>Công</u>	6,5	Sáu, năm	
4	2510040015	Bùi Văn Phương Duy	26/05/2007	C27CK	<u>Duy</u>			
5	2510040032	Nguyễn Thanh Đạt	29/07/2007	C27CK	<u>Dat</u>	8,0	Tám điểm	(1)
6	2510040006	Dương Hải Đăng	20/07/2007	C27CK	<u>Dang</u>	7,0	Bảy điểm	(1)
7	2510040004	Phạm Khánh Đăng	05/01/2007	C27CK	<u>Dang</u>			
8	2510040029	Trần Khải Đăng	25/06/2007	C27CK	<u>Dang</u>	7,0	Bảy	
9	2510040025	Thạch Anh Hào	08/04/2007	C27CK	<u>Hao</u>	8,0	Tám điểm	(1)
10	2510040038	Trần Đình Huân	06/07/2007	C27CK	<u>Huan</u>	8,0	Tám điểm	(1)
11	2510040028	Bùi Gia Huy	25/10/2007	C27CK	<u>Huy</u>			
12	2510040012	Phan Hoàng Huy	22/07/2007	C27CK	<u>Huy</u>	8,0	Tám điểm	(1)
13	2510040001	Nguyễn Hưng	24/08/2006	C27CK	<u>Hung</u>	6,0	Sáu	
14	2510040011	Ngô Văn Hy	27/08/2007	C27CK	<u>Hy</u>	8,0	Tám điểm	(1)
15	2510040024	Trần Đình Khiêm	20/11/2006	C27CK	<u>Khiem</u>	6,0	Sáu	
16	2510040034	Nguyễn Đức Nguyên Khôi	19/07/2007	C27CK	<u>Khoi</u>	5,5	Năm, năm	
17	2510010020	Nguyễn Võ Ngọc Phúc Lâm	19/12/2006	C27CK	<u>Lam</u>	5,5	Năm, năm	
18	2510040031	Tô Hoàng Long	20/11/2007	C27CK	<u>Long</u>	8,0	Tám điểm	(1)
19	2510040026	Phan Thiên Lộc	30/09/2007	C27CK	<u>Loc</u>	5,0	Năm	
20	2510040007	Huỳnh Ngọc Duy Mẫn	04/05/2007	C27CK	<u>Mann</u>	8,0	Tám điểm	(1)
21	2510040022	Lê Hoàng Minh	13/08/2007	C27CK	<u>Minh</u>			
22	2510040014	Nguyễn Thành Nhân	26/11/2007	C27CK	<u>Nhan</u>	6,0	Sáu	
23	2510040013	Nguyễn Hoàng Quân	09/11/2007	C27CK	<u>Quan</u>	8,0	Tám điểm	(1)
24	2510040008	Lê Tấn Tài	03/08/2007	C27CK	<u>Tai</u>	8,0	Tám điểm	(1)
25	2510150004	Ngô Văn Thái	11/10/2007	C27CK	<u>Thai</u>	8,3	Tám phẩy ba	(1)
26	2510040021	Nguyễn Cường Thịnh	08/12/2007	C27CK	<u>Thinh</u>			

STT	Mã SV	Họ và tên		Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
27	2510040016	Nguyễn Thành	Thông	25/04/2007	C27CK		8,0	Tám điểm	(1)
28	2510040009	Lê Thanh	Tiến	04/12/2007	C27CK		7,0	Bảy điểm	(1)
29	2510040030	Nguyễn Thanh	Vinh	07/06/2007	C27CK		8,0	Tám điểm	(1)

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 24 vắng thi: 15 . Số bài thi: 24 / 24 .

Ngày: 27 tháng 05 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

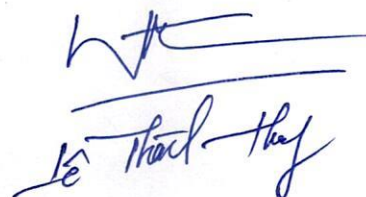


ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày: 27 tháng 05 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)


Lê Thanh Thủy

TRƯỜNG
PHÒNG
VÀ BẮC

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Tiện cơ bản - MH1102137

Mã lớp học phần: 25311MH110213701 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Lê Thành Huy - (02051)

Ngày thi: 27/05/2026 Giờ thi: 14h00 Phòng thi: X.T105

Giám thị 1: Lê Thành Huy Ký tên: LTH

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2410040024	Nguyễn Trung Trục	05/09/2006	C26CK1	<u>[Chữ ký]</u>	<u>8,0</u>	<u>Tám điểm</u>	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi: 01 vắng thi: 00 . Số bài thi: 01 / 01 .

Ngày: 27 tháng 05 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

[Chữ ký]

ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày: 27 tháng 05 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

[Chữ ký]
Lê Thành Huy

TRƯỜNG CĐBC CÔNG NGHỆ VÀ QTDN
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO
VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Tiền cơ bản - MH1102137

Mã lớp học phần: 25311MH110213701 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Lê Thành Huy - (02051)

Ngày thi: 20/06/2026 Giờ thi: 14h00 Phòng thi: X. TIỀN

Giám thị 1: Lê Thành Huy Ký tên: LTH

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2510040020	Huỳnh Vĩnh An	10/03/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	6,5	Sau, năm	
2	2510040027	Phạm Ngọc Minh Châu	15/11/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	7,0	Bảy đôn	(1)
3	2510040005	Phan Thành Công	20/08/2005	C27CK	<u>[Signature]</u>	5,5	Năm, năm	
4	2510040015	Bùi Văn Phương Duy	26/05/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>			
5	2510040032	Nguyễn Thanh Đạt	29/07/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	7,5	Bảy phẩy năm	(1)
6	2510040006	Đương Hải Đăng	20/07/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	6,5	Sáu phẩy năm	(1)
7	2510040004	Phạm Khánh Đăng	05/01/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>			
8	2510040029	Trần Khải Đăng	25/06/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	7,0	Bảy, không	
9	2510040025	Thạch Anh Hào	08/04/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	7,0	Bảy đôn	(1)
10	2510040028	Trần Đình Huân	06/07/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	6,8	Sáu phẩy tám	(1)
11	2510040023	Bùi Gia Huy	25/10/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>			
12	2510040012	Phan Hoàng Huy	22/07/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	6,3	Sáu phẩy ba	(1)
13	2510040001	Nguyễn Hưng	24/08/2006	C27CK	<u>[Signature]</u>	5,5	Năm, năm	
14	2510040011	Ngô Văn Hy	27/08/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	9,0	Chín đôn	(1)
15	2510040024	Trần Đình Khiêm	20/11/2006	C27CK	<u>[Signature]</u>	7,0	Bảy, không	
16	2510040034	Nguyễn Đức Nguyên Khôi	19/07/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	5,5	Năm, năm	
17	2510010020	Nguyễn Võ Ngọc Phúc Lâm	19/12/2006	C27CK	<u>[Signature]</u>	5,5	Năm, năm	
18	2510040031	Tô Hoàng Long	20/11/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	6,8	Sáu phẩy tám	(1)
19	2510040026	Phan Thiên Lộc	30/09/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	5,5	Năm, năm	
20	2510040007	Huỳnh Ngọc Duy Mẫn	04/05/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	6,8	Sáu phẩy tám	(1)
21	2510040022	Lê Hoàng Minh	13/08/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>			
22	2510040014	Nguyễn Thành Nhân	26/11/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	6,5	Sáu, năm	
23	2510040013	Nguyễn Hoàng Quân	09/11/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	6,3	Sáu phẩy ba	(1)
24	2510040008	Lê Tấn Tài	03/08/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	8,8	Tám phẩy tám	(1)
25	2510150004	Ngô Văn Thái	11/10/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>	7,5	Bảy đôn	(1)
26	2510040021	Nguyễn Cường Thịnh	08/12/2007	C27CK	<u>[Signature]</u>			

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
27	2510040016	Nguyễn Thành Thông	25/04/2007	C27CK		7,5	Bảy rưỡi	(1)
28	2510040009	Lê Thanh Tiến	04/12/2007	C27CK		6,8	Sáu phẩy tám	(1)
29	2510040030	Nguyễn Thanh Vinh	07/06/2007	C27CK		7,8	Bảy phẩy tám	(1)

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 24 vắng thi: 05 Số bài thi: 24 / 24

Ngày 20 tháng 6 năm 2016

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)



ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày 20 tháng 6 năm 2016

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)


Lê Thanh Thy



TRƯỜNG CAO ĐẲNG CÔNG NGHỆ VÀ QTDN

BẢNG ĐIỂM KIỂM TRA ĐỊNH KỲ
PHÒNG QUẢN LÝ ĐÀO TẠO VÀ BẢO ĐẢM CHẤT LƯỢNG

Học kỳ 3 - Năm học : 2025-2026

Môn học : Tiện cơ bản - MH1102137

Mã lớp học phần: 25311MH110213701 Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Lê Thành Huy - (02051)

Ngày thi: 20/06/2026 Giờ thi: 19h00 Phòng thi: X.Triệu

Giám thị 1: Lê Thành Huy Ký tên: Lê Thành Huy

Giám thị 2: _____ Ký tên: _____

Giám thị 3: _____ Ký tên: _____

Giám thị 4: _____ Ký tên: _____

STT	Mã SV	Họ và tên	Trực	Ngày sinh	Mã lớp	Chữ ký	Điểm số	Điểm chữ	Ghi chú
1	2410040024	Nguyễn Trung	Trực	05/09/2006	C26CK1	<u>[Chữ ký]</u>	8,0	Tám điểm	

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi : 01 vắng thi: 00 . Số bài thi: 01 / 01 .

Ngày: 20 tháng 06 năm 2026

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

[Chữ ký]

ThS. Phạm Văn Dũng

Ngày: 20 tháng 06 năm 2026

GIẢNG VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

[Chữ ký]
Lê Thành Huy